

**QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ
TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN T, THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH**

Căn cứ Điều 212, Điều 213 và Điều 397 Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ Điều 55, 58, 81, 82, 83, 84 Luật Hôn nhân và Gia đình;

Căn cứ Luật Phí và Lệ phí năm 2015;

Căn cứ Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30-12-2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Sau khi nghiên cứu hồ sơ việc dân sự thụ lý số 12/2022/TLST-HNGĐ ngày 05 tháng 01 năm 2022 về việc yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn, gồm những người tham gia tố tụng sau đây:

Người yêu cầu giải quyết việc dân sự:

- Bà Nguyễn Thị Hoàng N, sinh năm 1962.

Địa chỉ: đường S, phường X, quận T, Tp Hồ Chí Minh.

- Ông Trịnh Minh H, sinh năm 1962 .

Địa chỉ: đường M, phường L, quận N, Tp Hồ Chí Minh.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

[1] Căn cứ vào Giấy chứng nhận kết hôn số 50 do Ủy ban nhân dân phường X, quận T, Tp Hồ Chí Minh cấp ngày 3/7/1987 thì bà N và ông H là vợ chồng hợp pháp, nay cả hai yêu cầu được công nhận thuận tình ly hôn là phù hợp với quy định của luật Hôn nhân và gia đình năm 2014.

Xét thỏa thuận của các đương sự:

[2] Về quan hệ hôn nhân: Bà N và ông H cùng trình bày mâu thuẫn vợ chồng là do bất đồng quan điểm, cuộc sống chung không hạnh phúc. Nhận thấy mâu thuẫn vợ chồng không thể hàn gắn, mục đích của hôn nhân không đạt được, do đó yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn của bà N và ông H là tự nguyện, phù hợp với quy định tại Điều 55 Luật hôn nhân gia đình nên ghi nhận.

[3] Về con chung: có 02 con chung tên:

1, Trịnh Thúy H, sinh ngày 23/05/1987

2, Trịnh Minh T, sinh ngày 15/02/1992

Cả hai đều đã trưởng thành

[4] Về tài sản chung : Hai bên khai không có

[5] Về nợ chung: Hai bên khai không có

[6] Về lệ phí Tòa án: Lệ phí là 300.000 (Ba trăm ngàn) đồng do bà N và ông H chịu.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập Biên bản hòa giải đoàn tụ không thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận thuận tình ly hôn và sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về quan hệ hôn nhân: Bà Nguyễn Thị Hoàng N và ông Trịnh Minh H thuận tình ly hôn.

- Về con chung: có 02 con chung tên

1, Trịnh Thúy H, sinh ngày 23/05/1987

2, Trịnh Minh T, sinh ngày 15/02/1992

Cả hai đều đã trưởng thành

- Về tài sản chung : Hai bên khai không có.

- Về nợ chung : Hai bên khai không có.

2. Về lệ phí sơ thẩm: Bà Nguyễn Thị Hoàng N và ông Trịnh Minh H chịu lệ phí sơ thẩm là 300.000 đồng, được căn trừ vào tiền tạm ứng lệ phí bà N và ông H đã nộp theo biên lai thu tiền số 0030747 ngày 23/12/2021 của Chi cục Thi hành án dân sự quận T.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

THẨM PHÁN

Nơi nhận:

- Đương sự;

- Viện kiểm sát nhân dân quận T;

- Ủy ban nhân dân phường X, quận T, TP

HCM (GCNKH số 50 ngày 03/7/1987)

- Lưu: Hồ sơ việc dân sự.

Nguyễn Thị Hồng Vân